

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 9 tháng đầu năm 2026; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 03 tháng cuối năm 2026 của xã Sơn Kỳ

**PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH 9
THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

Năm 2026 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Sơn Kỳ nhiệm kỳ 2025-2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030; đồng thời là năm diễn ra Đại hội đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, nhất là thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số, UBND xã Sơn Kỳ đã tập trung chỉ đạo, điều hành, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

Trong 09 tháng đầu năm 2026, tình hình kinh tế - xã hội của xã cơ bản ổn định và đạt được một số kết quả tích cực. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản được duy trì; công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được quan tâm. Hoạt động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ từng bước phát triển. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, quy hoạch, xây dựng cơ bản, quản lý thu - chi ngân sách và tài sản công được tăng cường. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện. Cải cách hành chính, chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

I. Lĩnh vực kinh tế

Tổng giá trị sản xuất 9 tháng đầu năm 2026 (giá so sánh 2020) ước đạt 335.571,99 triệu đồng, tăng 6,3 % so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Giá trị sản xuất ngành nông – lâm – thủy sản ước đạt 116.134,05 triệu đồng, tăng 1,95 % so với cùng kỳ năm trước.
- Giá trị sản xuất ngành công nghiệp và xây dựng ước đạt 121.936,19 triệu đồng, tăng 9,04% so với cùng kỳ năm trước.
- Giá trị sản xuất ngành thương mại và dịch vụ ước đạt 97.501,75 triệu đồng, tăng 8,38% so với cùng kỳ năm trước.

1. Kết quả sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Về trồng trọt

Tổng sản lượng cây lương thực có hạt ước đạt 4.718,20 tấn, đạt chỉ tiêu kế hoạch năm, tăng 0,32 % so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

- *Cây lúa*: Tổng diện tích gieo sạ 883 ha, đạt 100% kế hoạch, giảm 1,24% so với cùng kỳ năm trước, năng suất bình quân đạt 53 tạ/ha, đạt 100% kế hoạch, tăng 2,06 % so với cùng kỳ năm trước, sản lượng đạt 4.639 tấn, đạt 100% so với kế hoạch, tương đương so với cùng kỳ năm trước.

- *Cây ngô*: Diện tích trồng 22 ha, đạt 100 % so với kế hoạch, tăng 27,98 % so với cùng kỳ năm trước, năng suất bình quân đạt 36 tạ/ha, đạt 100 % so với kế hoạch, tăng 3,15% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng 79,20 tấn, vượt 1,54% so với kế hoạch, tăng 32,02% so với cùng kỳ năm trước.

- *Cây lạc*: Diện tích trồng 02 ha, đạt 100 % so với kế hoạch, tăng 81,82% so với cùng kỳ năm trước, năng suất 25 tạ/ha, đạt 100 % so với kế hoạch, tăng 7,34 % so với cùng kỳ năm trước, sản lượng 05 tấn, đạt 100 % so với kế hoạch, tăng 95,31% so với cùng kỳ năm trước.

- *Cây mỳ*: Tổng diện tích mỳ đã trồng 9 tháng năm 2026 ước đạt 1.175 ha, đạt 100% so với kế hoạch giao.

- *Cây đậu các loại*: Diện tích trồng 7,72 ha, tăng 5,75% so cùng kỳ năm trước; năng suất ước đạt 9,02 tạ/ha, giảm 0,36 tạ/ha so cùng kỳ năm trước, sản lượng đạt 6,97 tấn, tăng 1,7 tấn so với cùng kỳ năm trước.

- *Cây rau các loại*: Diện tích gieo trồng ước đạt 30,43 ha, đạt chỉ tiêu kế hoạch giao, tăng 13,00% ha so cùng kỳ năm trước; năng suất ước đạt 75,04 tạ/ha, sản lượng ước đạt 228,35 tấn, tăng 27,13% so với cùng kỳ năm trước.

* Nhìn chung, sản xuất trồng trọt trên địa bàn xã cơ bản ổn định; một số chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, tăng so với cùng kỳ năm trước. Công tác chỉ đạo sản xuất, hướng dẫn lịch thời vụ, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh được triển khai kịp thời. Người dân từng bước áp dụng giống cây trồng mới, chú trọng đầu tư thâm canh, chăm sóc nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất.

Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do thời tiết diễn biến thất thường, nắng nóng kéo dài; sâu bệnh, chuột gây hại ảnh hưởng đến năng suất một số loại cây trồng. Giá vật tư nông nghiệp còn cao, nguồn giống mỳ kháng bệnh hạn chế; một số diện tích đất sản xuất bị ảnh hưởng bởi sa bồi, thủy phá, ảnh hưởng đến năng suất và hiệu quả sản xuất.

1.2. Về chăn nuôi, thú y, thủy sản, lâm nghiệp

1.2.1. Chăn nuôi, thú y:

- *Chăn nuôi*: Duy trì ổn định các mô hình chăn nuôi; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm. Trong 09 tháng đầu năm trên địa bàn xã tổng đàn trâu: 3.665 con, (đạt 99,46% so với kế hoạch); Đàn bò: 3.800 con, (vượt 1,01 % so với kế hoạch); Đàn lợn: 4.219 con (vượt 3,71% so với kế hoạch, sản lượng thịt hơi xuất chuồng 345,00 tấn (đạt 98,29% so với kế hoạch). Hiện nay trên địa bàn xã đang khảo sát chọn điểm thực hiện mô hình Hươu sinh sản, mô hình trồng Chanh dây tại các thôn Làng Già, Làng Ranh, Làng Rút.

- *Thú y*: Tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, Cúm gia cầm, bệnh Đại, tăng cường kiểm soát giết mổ và kiểm tra điều kiện chăn nuôi trên địa bàn. Tiếp nhận 100 lít để triển khai tiêm phòng và thực hiện “Tháng tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường” trong đợt 1/2026; Hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học nhằm phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

1.2.2. Thủy sản:

- Nuôi trồng thủy sản: diện tích nuôi trồng thủy sản (chỉ thực hiện thả nuôi cá nước ngọt) trong 9 tháng đầu năm 2026 ước đạt 2,4 ha, tăng 9,59% so với cùng kỳ, đạt 100% so với kế hoạch năm. Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 6,75 tấn, tăng 73,08% so với cùng kỳ năm trước.

- Khai thác thủy sản: Sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 12,5 tấn, đạt 83,33% so với kế hoạch.

1.2.3. Thủy lợi:

Thường xuyên kiểm tra, rà soát hệ thống công trình thủy lợi, kênh mương nội đồng phục vụ sản xuất nông nghiệp; chủ động xây dựng kế hoạch điều tiết nước tưới hợp lý, đảm bảo phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2025 – 2026 và vụ Hè Thu năm 2026. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ các công trình thủy lợi, vận động Nhân dân nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy nhằm đảm bảo khả năng cấp nước phục vụ sản xuất và phòng chống hạn hán trong mùa khô.

1.2.4. Lâm nghiệp:

Tổng diện tích quy hoạch 3 loại rừng 12.225,43 ha, trong đó: rừng phòng hộ 10.818,43 ha, rừng sản xuất 1.407 ha. Độ che phủ rừng: 64,96 % (*bao gồm cả cây phân tán*).

Triển khai thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm, UBND xã đã chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, ban hành Phương án phòng cháy chữa cháy rừng, Quyết định thành lập Ban chỉ đạo quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; thành lập tổ đội quản lý bảo vệ rừng¹.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Hạt Kiểm lâm Khu vực VIII, Trạm Quản lý bảo vệ rừng Hạ Thạch nham và các lực lượng liên quan tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Tổ chức tuần tra, truy quét tại các khu vực rừng trọng điểm, giáp ranh. Công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ rừng được chú trọng theo kế hoạch².

¹ Công văn số 1169/UBND-KT ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Sơn Kỳ; Công văn số 491/UBND-KT ngày 27/3/2026 triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 của UBND xã Sơn Kỳ; Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 của UBND xã Sơn Kỳ Ban hành Phương án Phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2026; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 23/4/2026 của UBND xã Sơn Kỳ mở đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, truy quét quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR trước, trong và sau dịp nghỉ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4 và 1/5 trên địa bàn xã Sơn Kỳ; Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 08/5/2026 của Chủ tịch UBND xã Sơn Kỳ.

² Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 23/4/2026 của UBND xã Sơn Kỳ về việc Mở đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, truy quét quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR trước, trong và sau dịp nghỉ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4 và 1/5

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lâm nghiệp được tăng cường; đã phối hợp tổ chức 02 buổi tuyên truyền với 91 lượt người tham gia. Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo tồn thiên nhiên và quản lý động vật hoang dã được triển khai kịp thời. Qua đó, đã tiếp nhận 01 cá thể tê tê Java lập các thủ tục bàn giao cho Vườn quốc gia Chư Mom Ray thả về môi trường tự nhiên.

1.3. Về quản lý quy hoạch, công nghiệp, thương mại - dịch vụ

1.3.1. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch

Triển khai thực hiện công tác quản lý Nhà nước ở địa phương đối với các quy hoạch được duyệt trước ngày 01/7/2025 còn phù hợp; triển khai thực hiện Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Danh mục các dự án quy hoạch đô thị và nông thôn dự kiến triển khai trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 – 2028, UBND xã ban hành Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 14/4/2026 về tổ chức lập Quy hoạch chung xã Sơn Kỳ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2050. Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao và ủy quyền của UBND tỉnh, Sở Xây dựng, UBND xã đã triển khai lập nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch chung xã Sơn Kỳ đến năm 2050, thực hiện lấy ý kiến Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hội đồng thẩm định xã³. Hiện nay đang thực hiện khảo sát đo đạc lập bản đồ địa hình (tỷ lệ 1/5000) đối với khu vực bố trí xây dựng công trình, định hướng tổ chức không gian sản xuất, sử dụng đất và hồ sơ cơ sở dữ liệu địa lý (GIS).

- Tổ chức đồng bộ các đợt ra quân giải tỏa vi phạm hành lang an toàn giao thông; tập trung xử lý các trường hợp vi phạm lấn chiếm lòng, lề đường, hành lang giao thông, đặc biệt trong các dịp cao điểm như Tết Nguyên đán 2026, các lễ hội truyền thống và công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

1.3.2. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng

Giá trị sản xuất công nghiệp – xây dựng 09 tháng đầu năm 2026 (giá so sánh năm 2020) ước đạt 121.936,19 triệu đồng, tăng 9,04% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã tiếp tục duy trì ổn định; quy mô các cơ sở sản xuất nhỏ chủ yếu trong lĩnh vực chế biến nông – lâm sản, mộc dân dụng, cơ khí nhỏ...

trên địa bàn xã Sơn Kỳ; Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 25/8/2026 của UBND xã Sơn Kỳ; Mở đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, truy quét quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR trước, trong và sau dịp nghỉ Lễ Quốc khánh 02/9/2026 trên địa bàn xã Sơn Kỳ.

³ Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ủy quyền cho UBND xã phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch chung xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 711/QĐ-SXD ngày 18/12/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi về việc ủy quyền cho Phòng Kinh tế thuộc UBND xã thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch chung xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 787/QĐ-SXD ngày 20/5/2026 của Sở Xây dựng về việc điều chỉnh Quyết định số 711/QĐ-SXD ngày 19/12/2025 của Sở Xây dựng ủy quyền cho Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân xã thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch chung xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 1104/UBND-KT ngày 22/5/2026; Công văn số 1178/UBND-KT ngày 30/5/2026.

Công tác quản lý nhà nước tiếp tục được tăng cường; phối hợp hướng dẫn đăng ký kinh doanh, kiểm tra môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy tại các cơ sở sản xuất.

1.3.3. Thương mại - dịch vụ

Giá trị sản xuất ngành thương mại - dịch vụ thực hiện 09 tháng đầu năm 2026 (giá so sánh năm 2020) ước đạt 97.501,75 triệu đồng, tăng 8,38% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn cơ bản ổn định; nguồn cung các mặt hàng thiết yếu được bảo đảm, giá cả thị trường không có biến động lớn, đáp ứng nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của Nhân dân.

- Theo dõi nắm tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh, thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra, kiểm soát thị trường; phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng.

- Khuyến khích phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với khai thác lợi thế địa phương; tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi, mở rộng quy mô sản xuất, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Quan tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; UBND xã ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp, hợp tác xã, nhà đầu tư và hộ kinh doanh trên địa bàn xã năm 2026.

- Trên địa bàn xã số lượng doanh nghiệp còn hạn chế, chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hoạt động trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, chế biến nông sản; chưa có doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp nhà nước hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động trên địa bàn. Hiện toàn xã có 06 doanh nghiệp, hợp tác xã; khoảng 125 hộ kinh doanh đang hoạt động, tập trung chủ yếu ở lĩnh vực thương mại, dịch vụ và sản xuất nhỏ lẻ; cơ bản duy trì hoạt động ổn định, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Từ đầu năm đến nay UBND xã đã tiếp nhận và xử lý 43 hồ sơ lĩnh vực kinh doanh, cụ thể: thành lập mới hộ kinh doanh 21 hồ sơ; đăng ký thay đổi nội dung đăng hộ kinh doanh 15 hồ sơ, chuyển đổi dữ liệu hộ kinh doanh 07 hồ sơ; các hồ sơ đều được giải quyết đúng thời gian quy định. Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân. Công tác hỗ trợ, tạo điều kiện cho các hộ kinh doanh được quan tâm thực hiện, môi trường kinh doanh từng bước được cải thiện, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tăng nguồn thu ngân sách địa phương.

1.4. Công tác Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Ban hành Phương án ứng phó với các tình huống thiên tai, Kế hoạch Dự trữ hàng hóa phòng, chống thiên tai năm 2026. Chỉ đạo chủ động ứng phó với dông, lốc, sét, mưa đá trong thời kỳ chuyển mùa⁴; phối hợp tổ chức kiểm tra các hồ đập, công

⁴ Công văn số 811/UBND-KT ngày 29/4/2026; Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 05/5/2026 của UBND xã phê duyệt Phương án Ứng phó thiên tai trên địa bàn xã Sơn Kỳ năm 2026; Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày

trình thủy lợi trước mùa mưa bão nhằm kịp thời phát hiện các vị trí hư hỏng, xuống cấp, đề ra giải pháp, khắc phục ứng phó với các tình huống thiên tai gây ra; kịp thời thông tin, tuyên truyền cảnh báo với các hiện tượng mưa lớn, xả lũ hồ thủy điện, áp thấp nhiệt đới, bão giảm thiệt hại do bão, mưa lũ ở mức thấp nhất.

2. Lĩnh vực tài nguyên - môi trường

2.1. Về lĩnh vực đất đai

Công tác quản lý đất đai, quy hoạch và trật tự xây dựng trên địa bàn xã tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện đồng bộ; ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý, xử lý vi phạm về đất đai, xây dựng, môi trường, khoáng sản trên địa bàn xã Sơn Kỳ; hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2025. UBND xã đã thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc để triển khai công tác đo đạc, lập và chỉnh lý bản đồ địa chính, hoàn thiện hồ sơ địa chính, từng bước xây dựng và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo quy định; công tác quản lý nhà nước về đất đai được tăng cường, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật liên quan đến đất đai.

- Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh.⁵

- Tiếp nhận và xử lý 37 hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai, cụ thể: 08 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất; 27 hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; 02 hồ sơ đính chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.2. Về lĩnh vực khoáng sản, môi trường

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai các giải pháp tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị. Ban cán sự các thôn thường xuyên tuần tra, kiểm tra, phát hiện các trường hợp khai thác, tập kết khoáng sản trái phép, ngăn chặn, xử lý các hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép, bảo vệ môi trường, sinh thái, đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản, môi trường trên địa bàn xã; ban hành Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 02/3/2026 về việc triển khai thực hiện kiểm tra, xử lý các hành vi phạm tội và vi phạm pháp luật trong lĩnh vực khoáng sản, môi trường trên địa bàn xã Sơn Kỳ; xây dựng rào chắn (barie) tại 03 điểm ở các thôn: Làng Rút, Nước Lác, Mò O.

15/5/2026 Dự trữ hàng hóa phòng, chống thiên tai năm 2026 trên địa bàn xã Sơn Kỳ.

⁵ Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Sơn Kỳ; Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 15/4/2026 Triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã. Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 19/5/2026 Tuyên truyền triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Sơn Kỳ.

- Chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường thời điểm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; Tổ chức Lễ phát động phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” và hưởng ứng Đề án “Trồng một tỷ cây xanh” nhân dịp Xuân Bính Ngọ năm 2026 góp phần quan trọng vào công tác bảo vệ môi trường, phát triển cây xanh, ứng phó biến đổi khí hậu; hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường từ ngày 29/4/2026 đến ngày 06/5/2026; Hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới (05/6/) và tháng hành động vì môi trường năm 2026⁶

- Từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường và ý kiến phản ánh kiến nghị của người dân, UBND xã đã chỉ đạo Phòng Kinh tế triển khai thực hiện mua sắm cấp phát thùng rác cho các thôn trên địa bàn xã.

3. Công tác thu chi - ngân sách

Ngay từ đầu năm, Ban Chỉ đạo thu ngân sách của xã đã chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các biện pháp thu; ban hành Chỉ thị về việc tăng cường công tác quản lý thu ngân sách Nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã.

- Trong 9 tháng đầu năm 2026, ước tổng thu ngân sách nhà nước đạt 133.041,09 triệu đồng, đạt 149,20% so với kế hoạch. Trong đó:

+ Lũy kế ước thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 9 tháng là 2.263,19, đạt 105% so với kế hoạch;

+ Lũy kế, thu tiền sử dụng đất 232 triệu đồng, đạt 128,89% kế hoạch năm. Ước thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp đạt 47.990,99 triệu đồng, đạt 75% so dự toán năm;

+ Ước thu bổ sung mục tiêu 9 tháng đầu năm 2026 là 42.431,22 triệu đồng, đạt 189% so với kế hoạch giao đầu năm;

+ Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang: 40.123,69 triệu đồng.

- Chi ngân sách Nhà nước: Ước tổng chi ngân sách Nhà nước trong 9 tháng năm 2026 là 81.938,71 triệu đồng, đạt 88,41% kế hoạch năm 2026. Trong đó:

+ Ước tổng chi thường xuyên đạt 78.330,43 triệu đồng, đạt 88,76 % dự toán HĐND xã giao;

+ Ước tổng chi đầu tư phát triển đạt 3.608,28 triệu đồng, đạt 120,28 % kế hoạch vốn năm.

* Nhìn chung, công tác thu, chi ngân sách được triển khai theo đúng quy định, bảo đảm nguồn lực phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và hoạt động thường xuyên của địa phương.

⁶ Công văn số 229/UBND-KT ngày 02/02/2026 về việc triển khai thực hiện đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn xã trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 20/01/2026 của UBND xã Sơn Kỳ Tổ chức Lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” Xuân Bính Ngọ năm 2026, Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 03/02/2026 của UBND xã Sơn Kỳ đảm bảo công tác vệ sinh môi trường thời điểm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 trên địa bàn xã Sơn Kỳ; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 01/6/2026 của UBND xã Sơn Kỳ Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Môi trường thế giới (05/6/) và tháng hành động vì môi trường năm 2026.

4. Lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, Chương trình mục tiêu quốc gia

UBND xã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2026; tăng cường công tác quản lý chất lượng, tiến độ thi công các công trình xây dựng đảm bảo đúng thiết kế, đúng quy định và phát huy hiệu quả đầu tư. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đầu tư các công trình chuyển tiếp và công trình khởi công mới theo kế hoạch.

4.1. Về xây dựng cơ bản:

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 được phân bổ được bố trí 3.850 triệu đồng⁷ để thực hiện 03 dự án, gồm: (1) Đường Cà Nhoạt - Làng Rê (ĐX.28); (2) Đường Nước Lát - Làng Bâm (ĐX.29); (3) Sửa chữa tuyến kênh đập Rà Mô, thôn Mò O (nối tiếp); Đường điện chiếu sáng đường quê; Hệ thống CNSH xóm Mang Pô, thôn Gò Da. Đến 31/8/2026 UBND xã đã giải ngân 3.501,8 triệu đồng, đạt 90% kế hoạch vốn giao.

4.2. Chương trình mục tiêu quốc gia:

Từ nguồn vốn thực hiện chương trình MTQG năm 2025 chuyển sang năm 2026, Ủy ban nhân dân xã ban hành các Kế hoạch: số 109/KH-UBND ngày 21/5/2026 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2026; số 110/KH-UBND ngày 21/5/2026 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 21/5/2026 về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Sơn Kỳ năm 2026. Đến thời điểm hiện tại, UBND xã đã thực hiện và giải ngân Tiểu dự án 4 - dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các dự án khác thuộc 3 chương trình mục tiêu đang tiếp tục triển khai thực hiện;

Đối với Nội dung thành phần số 11 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, UBND xã đang triển khai các nhiệm vụ giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới; truyền thông và tổ chức Phong trào thi đua ‘Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới’ từ nguồn vốn năm 2025 được kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2026.”

Trong 09 tháng đầu năm 2026, xã tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. Tập trung rà soát, củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đã đạt; ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu như giao thông nông thôn, thủy lợi, nước sinh hoạt, nhà văn hóa thôn. Đồng thời, thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để hỗ trợ phát triển sản xuất, hỗ trợ sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, chỉnh trang khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp.

⁷ Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.; Quyết định 61/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã Sơn Kỳ.

5. Tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công

Căn cứ các Quyết định và chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi, UBND xã đã tập trung chỉ đạo triển khai công tác quản lý tài sản công theo quy định. Trên địa bàn có 13 cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công; hiện đã hoàn thành kiểm kê và cập nhật dữ liệu đạt 100% theo yêu cầu.

Tổng số tài sản công tại các cơ quan, đơn vị là 414 tài sản, với nguyên giá 87,09 tỷ đồng, giá trị còn lại 54,42 tỷ đồng. Ngoài ra, hệ thống tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý gồm: 28 tuyến đường giao thông (21,541 tỷ đồng), 19 công trình cấp nước sạch (17,373 tỷ đồng), 07 công trình thủy lợi (4,87 tỷ đồng), 19 thiết chế văn hóa – thể thao (15,42 tỷ đồng), 19 cơ sở nhà đất dôi dư được quản lý, theo dõi (4,30 tỷ đồng). Trong đó hiện nay đã điều chuyển cho các đơn vị quản lý sử dụng 12 cơ sở nhà đất cho các đơn vị quản lý sử dụng; còn lại 07 cơ sở nhà đất đã xây dựng phương án chi tiết lộ trình đưa vào khai thác sử dụng.

Việc quản lý, sử dụng tài sản công cơ bản đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; công tác theo dõi, hạch toán, cập nhật dữ liệu từng bước được chuẩn hóa. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại như: một số tài sản chưa xác định được nguyên giá, hồ sơ pháp lý chưa đầy đủ; một số tài sản đã hư hỏng, hết khấu hao nhưng chưa được xử lý, thanh lý kịp thời, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý, sử dụng.

II. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

1. Văn hóa, thông tin, thể dục thể thao

Công tác văn hóa, thông tin và thể dục thể thao được quan tâm chỉ đạo, triển khai đồng bộ. Tập trung tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031; tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng, trong đó có kỷ niệm ngày 30/4, 01/5, tuyên truyền nhân kỷ niệm 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 79 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ, 81 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9. Hình thức tuyên truyền được thực hiện đa dạng thông qua băng rôn, khẩu hiệu, cờ Tổ quốc, tuyên truyền trực quan, lưu động và hệ thống truyền thanh cơ sở.

Tổ chức thành công Giải bóng chuyền nam Mừng Đảng, Mừng Xuân và Ngày Chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, góp phần nâng cao nhận thức và thúc đẩy phong trào rèn luyện thể dục thể thao theo gương Bác Hồ vĩ đại; tham gia Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh lần thứ I năm 2026 với các môn thi đấu như đẩy gậy, bắn nỏ, bắn ná, Vovinam và dự lễ khai mạc Đại hội, góp phần nâng cao thành tích thể thao, tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm; tổ chức Giải bóng đá nữ 5 người xã Sơn Kỳ năm 2026 và các môn thi đấu như đẩy gậy, kéo co, đi cà kheo và bóng đá nữ, tạo không khí vui tươi, đoàn kết và góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

2. Giáo dục đào tạo

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo và đạt nhiều kết quả tích cực. UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; triển khai các kế hoạch về phát triển giáo dục, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi, rà soát nhu cầu đội ngũ giáo viên và sắp xếp mạng lưới trường lớp. Các chính sách hỗ trợ học sinh được thực hiện đầy đủ, kịp thời, trong đó hoàn thành 04 đợt cấp gạo cho học sinh thuộc diện thụ hưởng.

Toàn xã hiện có 04 trường học với 78 lớp và 2.252 học sinh, trẻ em ở các cấp học; chất lượng giáo dục tiếp tục được duy trì và nâng cao, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình học đạt cao, trong đó có 238 học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và 74 học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở. Bên cạnh đó, phong trào thi đua, nghiên cứu sáng kiến trong ngành giáo dục được quan tâm thực hiện với 19 sáng kiến kinh nghiệm được đăng ký, nghiệm thu; các cơ sở giáo dục trên địa bàn đã hoàn thành việc cập nhật dữ liệu trên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và hoàn thành nhiệm vụ tổng kết năm học 2025–2026.

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 23/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về tăng cường chỉ đạo tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2026; Kế hoạch số 84/KH-BCĐ ngày 14/5/2026 của Ban Chỉ đạo Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 tỉnh Quảng Ngãi, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, trường học, các thôn và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn chủ động phối hợp triển khai tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và chuẩn bị các điều kiện phục vụ Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026. Nhìn chung công tác chuẩn bị các điều kiện phục vụ Kỳ thi vào lớp 10 và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy định.

3. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em

Công tác y tế, dân số, gia đình và trẻ em tiếp tục được quan tâm triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn. Công tác quản lý, theo dõi và chi trả trợ cấp xã hội hằng tháng được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng cho 495 người bảo trợ xã hội với tổng kinh phí chi trả là 297 triệu đồng, gồm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, người đơn thân, người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng chăm sóc người khuyết tật. Đồng thời, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trợ giúp xã hội theo quy định tại Nghị định số 176/2025/NĐ-CP, trong đó đã có quyết định giải quyết cho 12 trường hợp, đang xử lý 14 hồ sơ và thực hiện 02 hồ sơ mai táng phí.

Chỉ đạo rà soát, thống kê hiện trạng tổ chức, hoạt động của Trạm Y tế xã sau sáp nhập nhằm bảo đảm duy trì hiệu quả công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Đồng thời, tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện các cơ chế, chính sách mới của Trung ương về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu về y tế, dân số, gia đình và bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn xã.

Thực hiện quản lý, theo dõi và tổ chức chi trả trợ cấp xã hội hằng tháng

cho các đối tượng bảo trợ xã hội, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ, đã thực hiện chi trả trợ cấp xã hội cho 523 đối tượng với tổng số tiền 332.000.000 đồng/tháng, gồm: 22 đối tượng trẻ em; 28 đối tượng người đơn thân; 375 đối tượng người cao tuổi; 87 đối tượng người khuyết tật và 11 đối tượng chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật

4. Lao động, việc làm và công tác đảm bảo an sinh xã hội

Trong 9 tháng đầu năm 2026, thực hiện công tác chi trả trợ cấp chính sách đối với người có công cách mạng, được triển khai kịp thời, đúng quy định. Đã phối hợp chuyển đơn vị chi trả cho 2.974 lượt đối tượng với tổng kinh phí 10.229.582.000 đồng; chi trả trợ cấp hằng tháng đối với 54 lượt cho 06 thanh niên xung phong với số tiền 54.000.000 đồng. Đồng thời, chi truy trả tiền chênh lệch tăng hệ số khu vực từ 0,3 lên 0,4 cho 86 đối tượng 100.620.000 đồng và xử lý tăng khu vực trong phần mềm quản lý trên cơ sở chuyển giao từ Sở Nội vụ và đẩy mạnh thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đối với người có công.

Thực hiện chi trả mai táng phí cho 09 trường hợp thân nhân người có công từ trần với số tiền 323.724.000 đồng đối với thân nhân người có công từ trần.

Công tác chăm đời sống đối với người có công nhân dịp Tết Nguyên đán được triển khai kịp thời, tổ chức tiếp nhận và trao tặng quà Tết cho các đối tượng chính sách, gồm: quà của Chủ tịch nước cho 361 người, số tiền 108.900.000 đồng; quà của tỉnh cho 406 người, số tiền 203.000.000 đồng; đồng thời cấp 332 suất quà hiện vật cho đối tượng thờ cúng liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ; tặng quà cho 05 hộ gia đình người có công tiêu biểu nhân dịp Tết Nguyên đán.

Kịp thời thực hiện Kế hoạch số 159/KH-UBND tổ chức các hoạt động 79 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ. Thăm, tặng quà cho 20 hộ gia đình chính sách trên địa bàn xã; cấp 288 suất quà Chủ tịch nước với số tiền 86.400.000 đồng; 343 suất quà Tỉnh số tiền 171.500.000 đồng. Thực hiện quà bằng hiện vật nhân dịp 81 năm Ngày cách mạng Tháng 8 với 207 suất.

Chi trả tiền thờ cúng Liệt sĩ năm 2026 cho 78 thân nhân đang thờ cúng Liệt sĩ trên địa bàn xã với số tiền 109.200.000 đồng.

Tiếp nhận và xử lý 20 hồ sơ chính sách người có công: Trong đó 18 hồ sơ chấm dứt và giải quyết mai táng phí, 01 hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận người hưởng chính sách và 01 hồ sơ thờ cúng.

Công tác lao động, việc làm được quan tâm thông qua việc thông tin nhu cầu tuyển dụng trong nước, xuất khẩu lao động theo các chương trình hợp pháp và tư vấn việc làm cho người dân. Đồng thời, tham mưu triển khai các nhiệm vụ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phát triển thanh niên, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới. Thực hiện rà soát, hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho đối tượng khó khăn về nhà ở; xây dựng và triển khai các kế hoạch hỗ trợ nhà ở cho con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Bên cạnh đó, tiếp tục giới thiệu doanh nghiệp tuyển chọn lao động trong và ngoài nước.

Triển khai công tác vệ sinh, an toàn lao động trên địa bàn xã; trong 9 tháng

đầu năm không xảy ra vụ tai nạn lao động, góp phần bảo đảm đời sống ổn định cho Nhân dân.

5. Chính sách dân tộc, tôn giáo

Công tác dân tộc và tôn giáo trên địa bàn xã tiếp tục được quan tâm triển khai hiệu quả, góp phần giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân tộc và ổn định tình hình địa phương. Các chính sách dân tộc được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng; chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được thực hiện nghiêm túc. Tổ chức thực hiện Ngày hội Bánh chưng xanh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2026, góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc. Đồng thời, tổ chức rà soát, cập nhật số liệu về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn; cử 16 trưởng thôn và 16 người có uy tín tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức công tác dân tộc, tôn giáo.

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho 200 học viên là cán bộ và cộng đồng tham gia triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Về công tác tôn giáo, tình hình trên địa bàn cơ bản ổn định, không phát sinh vụ việc phức tạp; các hộ theo đạo Tin Lành chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Tình hình trên địa bàn cơ bản ổn định; hiện chưa có điểm nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung, có 04 hộ với 13 khẩu theo đạo Tin Lành sinh hoạt tại địa phương khác, chấp hành tốt chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước, không phát sinh vấn đề phức tạp.

6. Công tác khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền cán bộ và Nhân dân tham gia học tập kỹ năng số trên nền tảng trực tuyến tại Cổng “Bình dân học vụ số” tỉnh Quảng Ngãi; triển khai thực hiện chữ ký số, xác thực điện tử trong khám, chữa bệnh; tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện nội dung bài viết của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về “Học tập suốt đời”.

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Thông báo nội dung tổ chức ôn thi, thi cấp Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản Đợt 1 năm 2026; triển khai Thông tư của Bộ Khoa học và Công nghệ về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân; phối hợp triển khai Kết luận của Thủ tướng Chính phủ về phát triển kinh tế số, xã hội số.

III. Công tác xây dựng nội chính, tư pháp, tổ chức bộ máy cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí

1. Công tác xây dựng chính quyền, tổ chức bộ máy

UBND xã tiếp tục tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương theo mô hình chính quyền 02

cấp⁸. Việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức được thực hiện phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực công tác; từng bước nâng cao chất lượng tham mưu, giải quyết công việc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ban hành Quyết định nâng lương trước thời hạn năm 2026 đối với 08 trường hợp Quyết định điều động, bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý; tiếp nhận; điều động, bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý theo quy định; Quyết định⁹ về việc phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm công chức, người lao động thuộc Ủy ban nhân dân xã Sơn Kỳ.

Xây dựng Kế hoạch¹⁰ Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động xã Sơn Kỳ; Kế hoạch¹¹ thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2026; Kế hoạch¹² Ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức theo quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; Kế hoạch¹³ thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, lãnh đạo quản lý các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã năm 2026.

Thực hiện báo cáo thực trạng số lượng, danh sách công chức, viên chức làm cơ sở giao biên chế năm 2026 theo yêu cầu của Sở Nội vụ; thống kê số lượng cấp phó trưởng phòng và tương đương cấp tỉnh và cấp xã; báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác; triển khai đề án văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp 6 tháng đầu năm 2026; báo cáo¹⁴ về việc triển khai thực hiện Kết luận số 232-KL/TW của Ban Bí thư về xử lý các trường hợp sai phạm còn tồn tại trong công tác cán bộ.

Thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ và ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chuyển đổi số, kỹ năng sử dụng phần mềm điều hành, xử lý văn bản điện tử được quan tâm triển khai thực hiện.

2. Công tác nội chính, tư pháp, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Công tác nội chính, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của công dân được quan tâm chỉ đạo thực hiện. UBND xã duy trì thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân định kỳ và thường xuyên; kịp thời tiếp nhận, phân loại, xử lý các đơn thư theo đúng quy định của pháp luật, không

⁸ Tờ trình số: 51/TTr-UBND ngày 19/5/2026 của UBND xã về việc xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy xã về Dự thảo đề án sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục trên địa bàn xã; số 50/TTr-UBND ngày 18/5/2026 của UBND xã về việc xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy về việc phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã Sơn Kỳ, nhiệm kỳ 2026-2031 và 2031-2036; số 46/TTr-UBND ngày 08/5/2026 của UBND xã về việc đề nghị xem xét, thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách các đối tượng được nghỉ và hưởng chế độ chính sách theo Điều 9, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ đợt 1 và đợt 2 năm 2026; số 40/TTr-UBND ngày 22/4/2026 của UBND xã về việc tiếp nhận vào làm công chức đối với KCT xã.

⁹ Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 của UBND xã Sơn Kỳ.

¹⁰ Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 29/4/2026 của UBND xã Sơn Kỳ.

¹¹ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 08/3/2026 của UBND xã Sơn Kỳ.

¹² Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 22/4/2026 của UBND xã Sơn Kỳ.

¹³ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 11/3/2026 của UBND xã Sơn Kỳ.

¹⁴ Báo cáo số 42/BC-UBND ngày 16/3/2026 của UBND xã Sơn Kỳ.

để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện đông người kéo dài trong 09 tháng đầu năm (không có phát sinh đơn).

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được tăng cường bằng nhiều hình thức phù hợp như tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, lồng ghép trong các cuộc họp thôn, sinh hoạt đoàn thể và hòa giải ở cơ sở. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân như Luật Đất đai năm 2024, Luật Hộ tịch, Luật Hòa giải ở cơ sở, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng chống tham nhũng và các quy định về chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến.

- Chỉ đạo khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật tình hình đội ngũ công chức và góp ý dự thảo Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức

- Chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch rà soát, đối chiếu thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Sổ hộ tịch và hồ sơ hộ tịch đang quản lý để xác minh các thông tin sau: thông tin đăng ký khai sinh; khai tử; thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc, giới tính và các nội dung hộ tịch khác; thông tin trẻ em mới sinh; thông tin cha, mẹ hoặc người giám hộ; các trường hợp người đã chết nhưng hồ sơ chuyên ngành y tế vẫn còn trạng thái hoạt động; các trường hợp dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp, chưa xác định được nhân thân hoặc chưa đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- + Công tác tư pháp - hộ tịch: Tiếp nhận đăng ký 290 trường hợp, trong đó: khai sinh 128 trường hợp; khai tử 44 trường hợp; kết hôn 94 trường hợp; XNTTHN 16 trường hợp; cải chính hộ tịch 08 trường hợp.

- + Công tác chứng thực: 2.268 trường hợp, trong đó: chứng thực bản sao điện tử được 2.135 bản, chứng thực chữ ký được 45 việc, chứng thực hợp đồng giao dịch là 83 việc.

Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí được UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện; thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, quản lý và sử dụng ngân sách, tài sản công đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

3. Công tác cải cách hành chính

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện đồng bộ trên các lĩnh vực. UBND xã đã ban hành Quyết định¹⁵ về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026; Quyết định ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã; Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước xã năm 2026; Kế hoạch thông tin, tuyên

¹⁵ Quyết định số 1120/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Kỳ về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính xã Sơn Kỳ năm 2026.

truyền về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã¹⁶; tập trung nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy trình và thời gian quy định. Đẩy mạnh hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Thường xuyên rà soát, cập nhật, niêm yết công khai thủ tục hành chính; kịp thời chấn chỉnh thái độ, tác phong làm việc của cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ, qua đó góp phần nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

4. Lĩnh vực hành chính công

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các phần mềm dịch vụ công; đẩy mạnh cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính và thanh toán trực tuyến theo quy định.

Trong 09 tháng đầu năm 2026, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã tiếp nhận 1.585 hồ sơ thủ tục hành chính (kỳ trước chuyển qua là 14 hồ sơ), trong đó: 1.556 hồ sơ nộp trực tuyến, 29 hồ sơ nộp trực tiếp. Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 98,17%, thể hiện hiệu quả rõ nét trong công tác chuyển đổi số và cải cách hành chính trên địa bàn.

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt nhiều chuyển biến tích cực. Tổng số hồ sơ đã giải quyết là 1.567 hồ sơ, đạt 99%; trong đó 1.557 hồ sơ giải quyết trước hạn, có 10 hồ sơ quá hạn, chiếm 0,64%. Nguyên nhân chủ yếu do một số thời điểm hệ thống phần mềm phát sinh lỗi kỹ thuật, ảnh hưởng đến việc cập nhật trạng thái xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử, trong khi hồ sơ thực tế đã được giải quyết theo quy định. Công tác số hóa hồ sơ và thanh toán trực tuyến được triển khai đồng bộ: Tỷ lệ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt 100% (1.585/1.585 hồ sơ), tỷ lệ hồ sơ đã số hóa kết quả giải quyết đạt tỷ lệ 100% (1.567/1.567 hồ sơ); tỷ lệ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến thành công đạt 99,79% (932/934 hồ sơ).

Thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính và vận hành hệ thống dịch vụ công; tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh, nâng cấp hệ thống nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Mức độ hài lòng của người dân đối với việc giải quyết thủ tục hành chính đạt kết quả cao; tỷ lệ đánh giá rất hài lòng đạt 99%, hài lòng đạt 01%, đạt 100% mức độ hài lòng. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, hiện đại và chuyên nghiệp.

¹⁶ Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 29/4/2026 của UBND xã Sơn Kỳ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành và giải quyết công việc; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

5. Công tác Quốc phòng – an ninh

5.1. Quốc phòng

Ban hành kế hoạch bồi dưỡng kiến thức QPAN năm 2026; kế hoạch công tác GDQPAN năm 2026; kế hoạch bồi dưỡng kiến thức QPAN trong nhiệm kỳ 2026-2030; kế hoạch công tác GDQPAN nhiệm kỳ 2026 - 2030.

Duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ, trực chỉ huy, trực ban nội vụ, phân đội trực chiến theo quy định, bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu trong các dịp Lễ, Tết sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương; tăng cường nắm chắc tình hình vùng trời, nội địa và không gian mạng; thường xuyên trao đổi thông tin với Công an xã và các cơ quan chức năng thực hiện tốt Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Tổ chức tuần tra, kiểm soát, bảo đảm an ninh trên địa bàn. Tổ chức kết nạp Dân quân tự vệ năm nhất tham gia huấn luyện năm 2026.

Tổ chức giao Quyết định gọi công dân nhập ngũ năm 2026 cho 36/36 công dân trúng tuyển NVQS; tăng cường công tác quản lý, nắm tình hình tư tưởng của thanh niên nhập ngũ năm 2026, kịp thời bổ sung quân số biên động của các thôn bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu được giao. Tổ chức gặp mặt 20 thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương năm 2026 chặt chẽ, đúng quy định.

Tổ chức đăng ký, quản lý chặt chẽ công dân trong độ tuổi tham gia thực hiện nghĩa vụ DQ, luân phiên công dân hoàn thành nghĩa vụ DQTV, cho ra 35 đ/c, đạt 51,47%, kết nạp mới 68 đ/c, đạt 15,92 %.

Tổ chức biên chế thời bình đúng quy định, đúng chức danh; tổng quân số: 431 đồng chí; liên thẩm quân số đúng mẫu biểu, thời gian và thành phần. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị nhận nguồn xây dựng kế hoạch phúc tra, nắm chắc thực lực QNDB và PTKT có mặt tại địa phương, điều chỉnh, sắp xếp vào các đơn vị đúng quy định; rà soát bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ khung B, QNDB đã sắp xếp vào đơn vị DBĐV. Công tác lưu trữ hồ sơ, đăng ký, quản lý QNDB hạng 1, hạng 2, nữ CMKT cần cho quân đội và PTKT đảm bảo theo quy định.

5.2. An ninh trật tự xã hội

Thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về quốc phòng an ninh, trong đó trọng tâm là Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ XIII về Chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ tổ quốc trên không gian mạng; Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 22/12/2021 của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia...

Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát; kịp thời phát hiện, xử lý các vụ

việc liên quan đến an ninh trật tự, không để phát sinh tình huống phức tạp trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm; chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; tập trung đấu tranh, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; triển khai hiệu quả các phương án bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ Tết Nguyên đán năm 2026, Đại hội lần thứ XIV của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Rà soát, cho ký cam kết chấp hành pháp luật đối với 77 đối tượng có nghi vấn đánh bạc, gây mất trật tự công cộng, điều khiển phương tiện xe máy lạng lách, đánh võng và chế tạo tàng trữ vũ khí nguy hiểm có nguy cơ gây thương tích cho người khác; mời làm việc, test ma túy 02 đối tượng nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy (kết quả âm tính với chất ma túy).

Tổ chức thành công “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” năm 2026 tại thôn Làng Ranh, xã Sơn Kỳ, tỉnh Quảng Ngãi với 200 cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia. Thông qua phát động phong trào, đã lồng ghép tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông; về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu cháy nổ, công cụ hỗ trợ đánh nhau; về PCCC...

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Dưới sự lãnh đạo của Cấp ủy, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của chính quyền và sự phối hợp, đồng thuận của các cơ quan, đơn vị và Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn cơ bản ổn định và đạt nhiều kết quả tích cực. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản được duy trì; công tác phòng, chống dịch bệnh, quản lý, bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng được tăng cường. Thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển; thu, chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường được chú trọng; các vấn đề phát sinh được kiểm tra, hướng dẫn, xử lý kịp thời.

Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe và an sinh xã hội được bảo đảm; chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cơ bản đáp ứng yêu cầu; cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tiếp tục được đẩy mạnh.

Quốc phòng, quân sự địa phương được duy trì; công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được triển khai đúng tiến độ. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật được tăng cường.

2. Hạn chế, khó khăn

- Sản xuất nông nghiệp còn chịu tác động của thời tiết, sâu bệnh, dịch bệnh; chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn chậm do sản xuất nhỏ lẻ, nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chưa chặt chẽ.

- Nguồn lực đầu tư còn hạn hẹp trong khi nhu cầu đầu tư hạ tầng thiết yếu lớn; một số chương trình, dự án tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ còn chậm.

- Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin còn khó khăn do hạ tầng, trang thiết bị và kỹ năng số chưa đáp ứng yêu cầu.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân chủ yếu là do điều kiện tự nhiên, thời tiết diễn biến phức tạp; sản xuất nông nghiệp còn manh mún, ứng dụng khoa học kỹ thuật và liên kết chuỗi giá trị còn hạn chế.

- Sau sáp nhập, tổ chức bộ máy đang trong quá trình ổn định, biên chế chưa đầy đủ, khối lượng công việc lớn, năng lực và kinh nghiệm của một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu.

- Nguồn lực ngân sách địa phương hạn chế, phụ thuộc nhiều vào cấp trên; hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị và công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số còn chưa đồng bộ.

PHẦN THỨ HAI

Một số nhiệm vụ chủ yếu 3 tháng cuối năm 2026

1. Tập trung chỉ đạo thu hoạch vụ Hè -Thu; theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; thực hiện tốt công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc, khử trùng và kiểm soát giết mổ. Chủ động triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2026 - 2027; rà soát diện tích, cơ cấu giống cây trồng phù hợp với điều kiện sản xuất và nguồn nước; chuẩn bị đầy đủ giống, vật tư, phân bón; tổ chức làm đất, nạo vét kênh mương, sửa chữa các công trình thủy lợi nhỏ và chủ động phương án tưới, tiêu phục vụ sản xuất.

- Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kiểm tra các khu vực có nguy cơ xảy ra vi phạm, kịp thời phát hiện, ngăn chặn việc phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; gắn bảo vệ rừng với sinh kế và nâng cao trách nhiệm của cộng đồng dân cư.

- Tiếp tục hỗ trợ phát triển sản xuất, tiêu thụ công nghiệp, thương mại và dịch vụ; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ kinh doanh hoạt động, mở rộng sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; khuyến khích phát triển các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế của địa phương.

2. Tập trung hoàn thành các nội dung, thủ tục liên quan đến Quy hoạch chung xã Sơn Kỳ đến năm 2050, bảo đảm tiến độ, chất lượng và làm cơ sở quản lý không gian phát triển, đất đai, xây dựng và thu hút đầu tư trên địa bàn.

3. Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai; tập trung giải quyết hồ sơ, thủ tục đất đai thuộc thẩm quyền, hạn chế tối đa hồ sơ trễ hạn; rà soát, phát hiện và

xử lý kịp thời các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, lấn, chiếm đất, xây dựng trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai.

- Tập trung triển khai quyết liệt công tác đo đạc, chỉnh lý hồ sơ địa chính, số hóa hồ sơ và cập nhật biến động đất đai; tăng cường kết nối, khai thác và sử dụng dữ liệu đất đai phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, tiến độ của chiến dịch về cơ sở dữ liệu đất đai được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm dữ liệu “*đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung*”, phục vụ người dân, doanh nghiệp và công tác quản lý, điều hành.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản, bảo vệ môi trường; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; duy trì thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và vận động Nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường.

4. Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, mưa lớn, bão, lũ, lũ quét và nguy cơ sạt lở đất; thực hiện nghiêm chế độ trực, thông tin, cảnh báo kịp thời đến các thôn và Nhân dân. Tổ chức kiểm tra hồ, đập, công trình thủy lợi, cầu, đường, ngầm, tràn và các khu vực có nguy cơ sạt lở, ngập sâu, chia cắt; rà soát các hộ dân tại khu vực nguy hiểm để chủ động phương án sơ tán khi cần thiết. Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư, lương thực và các điều kiện cần thiết, bảo đảm thực hiện hiệu quả phương châm “4 tại chỗ”, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

5. Tập trung rà soát từng nguồn thu, khoản thu; triển khai quyết liệt các giải pháp chống thất thu, thu hồi các khoản còn phải thu, phấn đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026. Điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, đúng dự toán, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; ưu tiên kinh phí thực hiện nhiệm vụ cấp thiết và các chính sách an sinh xã hội.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án; thường xuyên kiểm tra, tháo gỡ khó khăn vướng mắc quá trình thực hiện; khẩn trương nghiệm thu, hoàn thiện hồ sơ thanh toán và giải ngân vốn đầu tư công. Kiên quyết không để chậm tiến độ, tồn đọng khối lượng và ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân cuối năm.

- Chỉ đạo xây dựng dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 bảo đảm sát thực tế, có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp khả năng cân đối nguồn lực.

6. Tập trung đẩy nhanh tiến độ và giải ngân vốn thuộc các dự án, tiểu dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia nguồn vốn 2025 chuyển sang thực hiện năm 2026; rà soát từng nguồn vốn, từng nhiệm vụ, xác định rõ khối lượng, tiến độ và khả năng giải ngân đến cuối năm; kịp thời tháo gỡ hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc, phấn đấu giải ngân ở mức cao nhất kế hoạch vốn năm 2026.

7. Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; tiếp tục rà soát, sắp xếp, xử lý tài sản sau sắp xếp tổ chức bộ máy; đẩy nhanh việc bàn giao, quản lý, khai thác hoặc xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư, không để tài sản xuống cấp, thất thoát, lãng phí.

8. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử và các nền tảng số; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận, tuyên truyền phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cải cách hành chính, chuyển đổi số và các đợt cao điểm, chiến dịch do Trung ương, tỉnh phát động. Nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; tổ chức các hoạt động phù hợp, thiết thực phục vụ đời sống tinh thần của Nhân dân. Tăng cường tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của địa phương.

9. Chỉ đạo các trường tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học, tăng cường quản lý chuyên môn, duy trì sĩ số học sinh, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học; rà soát đội ngũ giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; chủ động phương án bố trí, sử dụng đội ngũ phù hợp giữa các trường, khắc phục tình trạng thừa, thiếu cục bộ. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với học sinh, giáo viên; tăng cường bảo đảm an toàn trường học, vệ sinh học đường và phòng, chống bạo lực học đường.

10. Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình y tế, dân số, dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; tăng cường tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em và vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; chủ động giám sát, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các loại dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn phát sinh, lây lan trên địa bàn.

11. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các chế độ đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; chính sách dân tộc, tôn giáo và các chính sách an sinh xã hội; chủ động rà soát các hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Tập trung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; rà soát kết quả giảm nghèo năm 2026, triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hỗ trợ nhà ở, bảo đảm các hộ thuộc diện chính sách được xem xét, giải quyết theo đúng quy định. Nắm chắc tình hình đời sống, sản xuất của đồng bào dân tộc thiểu số, phát huy vai trò của già làng, người có uy tín và lực lượng nòng cốt ở cơ sở; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

12. Thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân định kỳ; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục; tập trung giải quyết các vụ việc còn tồn đọng, kéo dài và những vấn đề phát sinh liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong tiếp nhận, tham mưu và giải quyết kiến nghị của Nhân dân, góp phần hạn chế phát sinh điểm nóng, khiếu kiện đông người, vượt cấp.

13. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện phân công nhiệm vụ theo hướng rõ

người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ kết quả; kịp thời chấn chỉnh tình trạng né tránh, đùn đẩy, chậm xử lý công việc. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục các “điểm nghẽn” trong thực hiện chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn xã. Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

14. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng địa phương, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; củng cố lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, bảo đảm khả năng huy động lực lượng khi có tình huống xảy ra.

- Tập trung thực hiện chặt chẽ các bước tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2027; quản lý chắc nguồn công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự; thực hiện tốt công tác xét duyệt chính trị, chính sách, sơ tuyển, khám sức khỏe, bình cử, công khai và các bước chuẩn bị giao quân, phần đầu hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao.

- Chủ động nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; quản lý cư trú, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân xã Sơn Kỳ kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (b/c);
- Thường trực Đảng uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các Tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu VT, TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Diễm Châu